

Số: 233/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch soạn thảo dự thảo Nghị định quy định chi tiết
và hướng dẫn một số điều của Luật Thương mại điện tử**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc
hội;*

Căn cứ Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-
CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và
biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc
ban hành Danh mục phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi
tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp
thứ 10;*

*Căn cứ Thông tư số 47/2025/TT-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành
văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch soạn thảo Nghị
định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thương mại
điện tử.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Vụ trưởng Vụ Pháp chế; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Bộ Trưởng (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để theo dõi);
- Lưu: VT, TMĐT (ThanhNgV, 6b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân



KẾ HOẠCH

**Soạn thảo dự thảo Nghị định quy định chi tiết
và hướng dẫn một số điều của Luật Thương mại điện tử**
(Kèm theo Quyết định số 33/QĐ-BCT ngày 03 tháng 02 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về hoàn thiện thể chế thương mại điện tử (TMĐT), bảo đảm phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số và phát triển kinh tế số.
- Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các nội dung được giao trong Luật TMĐT; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.
- Nội luật hoá và triển khai thực thi các cam kết quốc tế có liên quan đến TMĐT mà Việt Nam là thành viên, phù hợp với điều kiện thực tiễn và hệ thống pháp luật trong nước.
- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đặc biệt trong mối liên hệ với các luật có liên quan; khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn hoặc khoảng trống pháp lý trong quản lý và hoạt động TMĐT.
- Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý các bất cập, hạn chế phát sinh trong quá trình thực thi các quy định pháp luật về TMĐT thời gian qua; đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới mô hình quản lý khi công nghệ số làm thay đổi phương thức giao dịch, cung ứng dịch vụ và cấu trúc thị trường.
- Hoàn thiện chính sách và cơ chế quản lý nhà nước về TMĐT theo hướng khuyến khích đổi mới sáng tạo; bảo đảm ổn định, minh bạch, khả thi; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng; tạo động lực cạnh tranh lành mạnh và phát triển sáng tạo của doanh nghiệp; hỗ trợ và khuyến khích vai trò của các tổ chức xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo điều kiện để TMĐT phát triển bền vững, có trật tự, là động lực quan trọng của kinh tế số.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Nghị định phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.
- Nội dung Nghị định phải cụ thể, rõ ràng, khả thi, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu phát triển của

hoạt động TMĐT; đồng thời phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Nội dung công việc và tiến độ thực hiện được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ soạn thảo Nghị định; bảo đảm đúng quy định pháp luật, đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Chủ động đề xuất và tổ chức thực hiện các nội dung cần thiết phục vụ quá trình xây dựng Nghị định, bao gồm nghiên cứu, rà soát, tổng hợp thực tiễn, đánh giá tác động và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo phân công của Lãnh đạo Bộ.

2. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp

- Tham mưu về nguồn kinh phí phục vụ xây dựng Nghị định; phối hợp thẩm định dự toán kinh phí đối với các đơn vị được giao nhiệm vụ theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

3. Vụ Pháp chế

- Phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số trong quá trình xây dựng Nghị định, bảo đảm đúng quy trình, thủ tục và đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Phối hợp rà soát hệ thống pháp luật và chính sách có liên quan, tham gia góp ý về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo Nghị định trong hệ thống pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

4. Các cơ quan báo chí thuộc Bộ

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nội dung cơ bản của Nghị định trong quá trình xây dựng và lấy ý kiến.

- Đăng tải dự thảo Nghị định và các tài liệu liên quan trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ để lấy ý kiến nhân dân theo quy định; tổng hợp ý kiến góp ý, gửi về Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số để nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ và báo cáo Lãnh đạo Bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ và phân công tại Kế hoạch này, các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ (thông qua Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

PHỤ LỤC:
**NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN SOẠN THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT
VÀ HƯỚNG DẪN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

STT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện (Chủ trì)	Cơ quan phối hợp
1	Lập danh mục nội dung Luật giao quy định chi tiết; rà soát phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, các điều khoản cần hướng dẫn	Tháng 01/2025	Danh mục nội dung cần quy định chi tiết; đề cương định hướng	Cục TMĐT&KTS	Vụ Pháp chế; các đơn vị thuộc Bộ có liên quan
2	Xây dựng Kế hoạch soạn thảo chi tiết	Tháng 02/2025	Kế hoạch soạn thảo Nghị định (kèm phụ lục tiến độ)	Cục TMĐT&KTS	Vụ Pháp chế; Vụ KH, TC&QLDN
3	Thành lập Tổ soạn thảo	Tháng 02/2025	Quyết định thành lập Tổ soạn thảo	Cục TMĐT&KTS	Cục TMĐT&KTS; Vụ Pháp chế; các đơn vị liên quan
4	Họp Tổ soạn thảo lần 1 (thống nhất đề cương, phương án chính sách, phân công dự thảo các chương/nhóm điều khoản)	Tháng 02/2025	Phân công nhiệm vụ; kế hoạch làm việc chi tiết	Cục TMĐT&KTS	Vụ Pháp chế; các thành viên Tổ soạn thảo
5	Soạn thảo Dự thảo Nghị định (lần 1) và hồ sơ kèm theo theo quy định (tờ trình, thuyết minh, bản so sánh, tài liệu liên quan)	Tháng 02/2025	Dự thảo Nghị định (lần 1) và hồ sơ soạn thảo	Cục TMĐT&KTS	Vụ Pháp chế; các đơn vị thuộc Bộ; chuyên gia/nhóm kỹ thuật (nếu có)
6	Lấy ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương và đối tượng chịu tác động trực tiếp	Tháng 02/2025	Công văn lấy ý kiến; bộ hồ sơ dự thảo gửi lấy ý kiến	Cục TMĐT&KTS	Các bộ/cơ quan ngang bộ; UBND tỉnh/thành phố; VCCI; Hiệp hội TMĐT Việt Nam; doanh nghiệp,

STT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện (Chủ trì)	Cơ quan phối hợp
					sản TMDT, đơn vị trung gian, tổ chức xã hội...
7	Lấy ý kiến phản biện/xã hội theo quy định (ví dụ: MTTQ Việt Nam và tổ chức liên quan theo yêu cầu)	Tháng 02/2025	Văn bản gửi lấy ý kiến; văn bản góp ý/biên bản làm việc	Cục TMDT&KTS	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; các tổ chức liên quan
8	Đăng tải lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng TTĐT Bộ Công Thương và website của Cục TMDT & KTS	Tháng 02/2025	Hồ sơ đăng tải; đường dẫn đăng tải; thông báo lấy ý kiến	Cục TMDT&KTS	Báo Công Thương; đơn vị quản trị website của Cục TMDT & KTS
9	Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; hoàn thiện dự thảo (lần 2)	Tháng 02–03/2025	Báo cáo tổng hợp/giải trình tiếp thu; Dự thảo Nghị định (lần 2)	Cục TMDT&KTS	Vụ Pháp chế; các thành viên Tổ soạn thảo; cơ quan, tổ chức đã góp ý
10	Đăng tải công khai báo cáo tổng hợp/giải trình tiếp thu theo quy định	Tháng 03/2025	Bản tổng hợp/giải trình được đăng tải; thông báo công khai	Cục TMDT&KTS	Cơ quan báo chí thuộc Bộ
11	Thẩm định dự thảo Nghị định theo trình tự thẩm định trước khi trình Chính phủ	Tháng 03/2025	Hồ sơ thẩm định; Báo cáo thẩm định; văn bản tiếp thu thẩm định	Bộ Tư pháp (thẩm định) / Bộ Công Thương (chuan bị hồ sơ)	Cục TMDT&KTS; Vụ Pháp chế; đơn vị liên quan
12	Xin ý kiến Ban thường vụ Đảng uỷ Bộ	Tháng 03/2025	Văn bản xin ý kiến; kết luận/ý kiến chỉ đạo; hồ sơ hoàn chỉnh	Cục TMDT&KTS	Cục TMDT&KTS; Vụ Pháp chế; Văn phòng Đảng uỷ Bộ
13	Trình Chính phủ: gửi hồ sơ, phối hợp giải trình trong quá trình thẩm tra của Chính phủ	Tháng 03/2025	Tờ trình Chính phủ; bộ hồ sơ trình; văn bản giải trình (nếu có)	Cục TMDT&KTS	Văn phòng Chính phủ; Bộ Tư pháp; các bộ/ngành liên quan
14	Chính phủ xem xét, thông qua và	Tháng 04–	Nghị định được ký ban	Chính phủ	Văn phòng Chính phủ; Bộ

STT	Nội dung công việc	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Cơ quan thực hiện (Chủ trì)	Cơ quan phối hợp
	ban hành Nghị định	05/2025 (dự kiến)	hành		Công Thương; Bộ Tư pháp
15	Tổ chức triển khai thi hành (tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn thực hiện, theo dõi thi hành)	Sau khi ban hành	Kế hoạch triển khai; tài liệu truyền thông/tập huấn; báo cáo theo dõi thi hành	Cục TMDT&KTS	Cơ quan báo chí thuộc Bộ; các bộ/ngành/địa phương; hiệp hội/doanh nghiệp.